

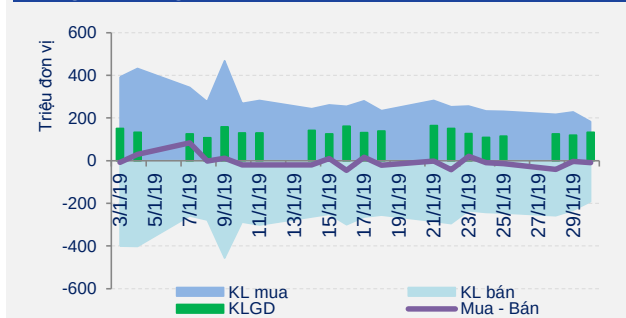
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 30/1/2019

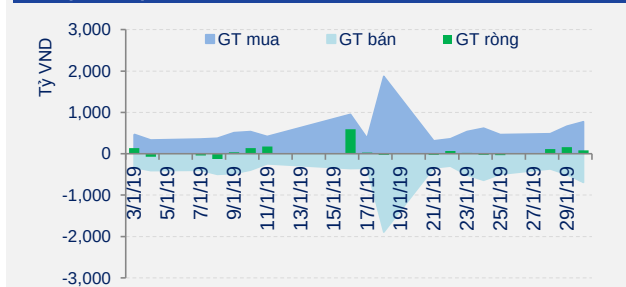
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	915.84	102.81
% Thay đổi	↓ -0.01%	↑ 0.43%
KLGD (CP)	132,760,608	21,760,882
GTGD (tỷ đồng)	2,716.93	330.50
Tổng cung (CP)	192,017,330	49,228,800
Tổng cầu (CP)	183,036,220	47,578,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,268,950	289,600
KL mua (CP)	19,803,416	1,337,938
GT mua (tỷ đồng)	775.04	24.92
GT bán (tỷ đồng)	694.27	3.96
GT ròng (tỷ đồng)	80.77	20.96

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.94%	8.5	2.0	1.5%
Công nghiệp	↓ -0.32%	15.0	3.5	11.7%
Dầu khí	↓ -0.03%	14.9	2.3	5.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.35%	16.9	4.1	9.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.46%	12.7	2.3	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.06%	18.6	6.7	12.6%
Ngân hàng	↑ 1.08%	10.7	1.9	19.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.15%	8.6	1.6	12.4%
Tài chính	↑ 0.57%	24.6	4.4	18.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.72%	13.3	2.6	8.2%
VN - Index	↓ -0.01%	15.5	4.2	109.4%
HNX - Index	↑ 0.43%	9.1	1.6	-9.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục giằng co khó chịu trong phiên hôm nay với sắc xanh và đỏ đan xen nhau, các chỉ số chính chủ yếu chỉ đi ngang quanh tham chiếu với mức thanh khoản thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,09 điểm (-0,01%) xuống 915,84 điểm; HNX-Index tăng 0,44 điểm (+0,43%) lên 102,81 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.731 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 161 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.519 tỷ đồng. Hai sàn trái chiều nhau dẫn đến việc độ rộng thị trường là trung tính với 229 mã tăng, 121 mã tham chiếu, 227 mã giảm. Thị trường vẫn giao dịch với diễn biến giằng co là chủ yếu trong phiên hôm nay với sự chủ động của bên bán khi về cuối phiên đã khiến cho chỉ số VN-Index giảm điểm nhẹ sau 5 phiên tăng điểm liên tiếp. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường có sự phân hóa sâu sắc với xanh thuộc về BVH (+2,2%), VHM (+0,6%), POW (+3,1%), MBB (+2,3%), VJC (+1,2%), FPT (+1,6%), TCB (+0,4%), GAS (+0,1%), BHN (+1%), EIB (+0,6%)... và bên giảm điểm như VNM (-0,7%), HPG (-2,4%), CTG (-1,4%), MWG (-2,2%), VRE (-0,3%), MSN (-0,5%), STB (-1,2%), NVL (-0,5%), VPB (-0,5%), PLX (-0,4%)... Trên sàn HNX, các mã trụ như ACB (+1%), PHP (+4,9%), SHB (+1,4%), DGC (+2,5%)... tăng tốt giúp chỉ số HNX-Index có phiên tăng nhẹ thứ hai liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index giảm nhẹ trở lại sau 5 phiên tăng nhẹ liên tiếp với thanh khoản dưới mức trung bình 20 phiên, mặc dù đã có sự cải thiện trong phiên hôm nay. Diễn biến giao dịch trong phiên là khá khó chịu khi mà các chỉ số đa phần chỉ giằng co nhẹ và đi ngang quanh ngưỡng tham chiếu. Điều này là hoàn toàn dễ hiểu khi mà đây đã là tuần cuối cùng giao dịch trước khi bước vào kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài 9 ngày. Rõ ràng là việc giữ cổ phiếu qua Tết nhất là đối với những vị thế trong ngắn hạn là khá rủi ro với việc tình hình vĩ mô thế giới có thể có những chuyển biến bất ngờ không thể lường trước được. Việc mua vào thời điểm hiện tại có lẽ chỉ thích hợp với những nhà đầu tư nắm giữ trong trung và dài hạn. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 31/1, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và rung lắc do đã tiếp cận với vùng kháng cự 915-920 điểm (MA50). Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục hạn chế hoạt động mua vào trong giai đoạn này và có thể tận dụng những nhịp tăng điểm vào mục đích cơ cấu lại danh mục.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

30/1/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 917,8 điểm và mức thấp nhất cũng trong phiên sáng tại 913,48 điểm. Trong phiên chiều, sự giằng co quanh tham chiếu tiếp tục với sắc đỏ về cuối phiên. Kết phiên, VN-Index giảm 0,09 điểm (-0,01%) xuống 915,84 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 1.000 đồng, HPG giảm 700 đồng, CTG giảm 300 đồng. Ở chiều ngược lại, BVH tăng 2.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch sáng, với mức thấp nhất trong phiên tại 102,27 điểm. Nhưng ngay sau đó, chỉ số dần lấy lại sắc xanh và đà tăng được duy trì cho đến hết phiên giao dịch, với mức cao nhất đạt được trong phiên chiều tại 104,86 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,44 điểm (+0,43%) lên 102,81 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 300 đồng, PHP tăng 500 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG giảm 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 80,27 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,5 triệu cổ phiếu. POW là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 73,4 tỷ đồng tương ứng với 4,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 32,1 tỷ đồng tương ứng với 563 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 42,7 tỷ đồng tương ứng với 1,5 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 20,91 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 20,6 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 3,3 tỷ đồng tương ứng với 170 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 67 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt Nam hướng tới tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2019

Theo nghiên cứu từ Ngân hàng UOB, nền kinh tế Việt Nam năm 2019 được dự báo tăng trưởng 6,7%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh được cải thiện nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với 103 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 900 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 960 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 31/1, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và rung lắc do đã tiếp cận với vùng kháng cự 915-920 điểm (MA50).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh được cải thiện nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với 21 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 102 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 109 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 31/1, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang với biên độ trong khoảng 102-104 điểm (MA20-50).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,75 - 36,87 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Ngân hàng Nhà nước sáng nay niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 22.868 đồng/USD, tăng 10 đồng.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,4 USD/ounce tương ứng với 0,34% lên 1.313,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,006 điểm tương ứng với 0,01% xuống 95,51 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1433 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3074 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,33 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,17 USD/thùng tương ứng với 0,32% xuống 53,14 USD/thùng.

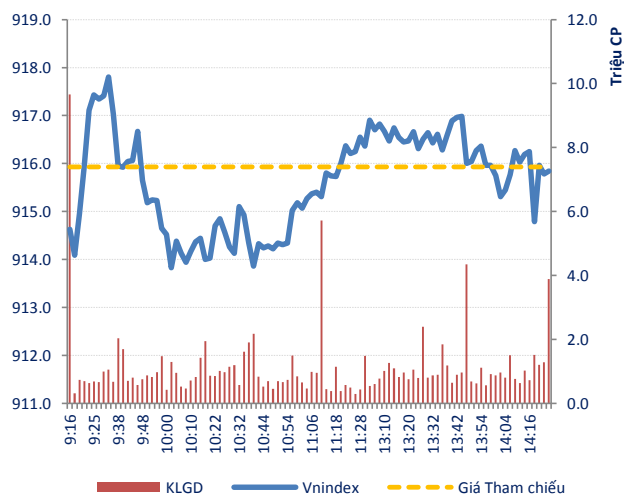
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/1, chỉ số Dow Jones tăng 51,74 điểm tương ứng 0,21% lên 24.579,96 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 57,4 điểm tương ứng 0,81% xuống 7.028,29 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 3,85 điểm tương ứng 0,15% xuống 2.640 điểm.

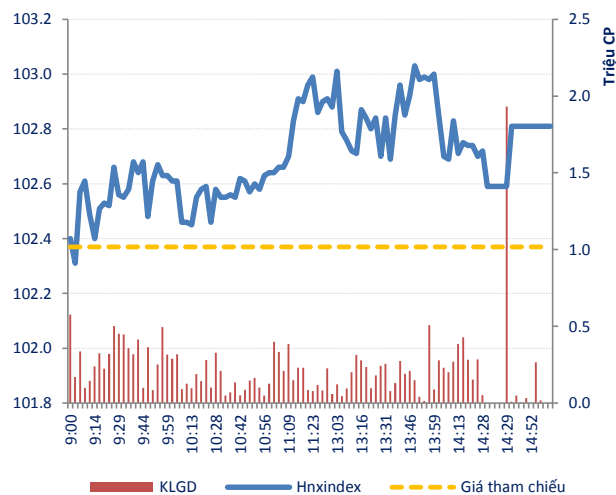


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

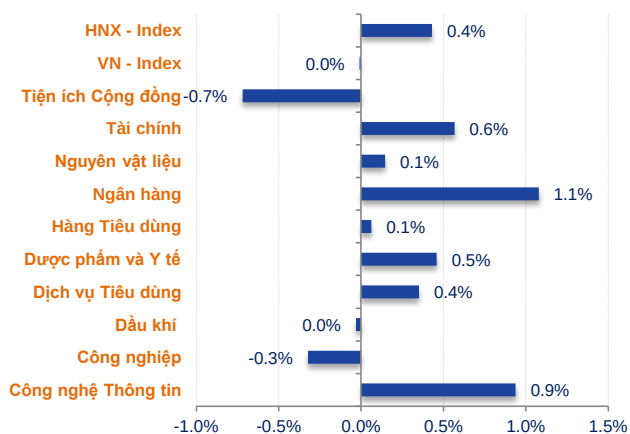
KLGD và VN-Index trong phiên



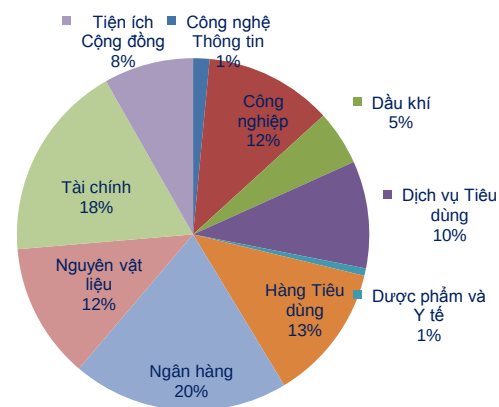
KLGD và HNX-Index trong phiên



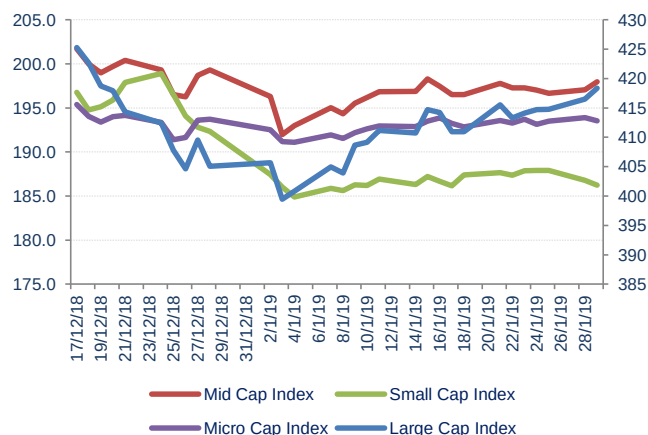
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



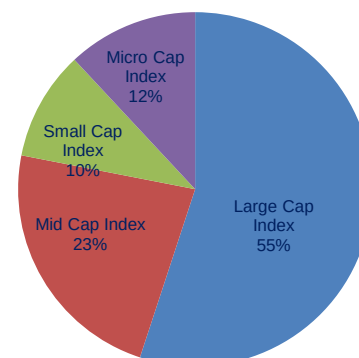
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	POW	4,376,820	HPG	1,470,960
2	VCB	562,760	STB	506,140
3	PVD	333,500	PLX	272,840
4	FLC	273,840	CVT	191,000
5	VJC	162,460	HDB	166,500

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,102,318	SHB	138,280
2	VGC	169,600	VCG	67,000
3	APS	20,500	SDT	30,000
4	BVS	7,000	PLC	14,500
5	VNR	6,200	ADC	8,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
POW	16.30	16.80	↑ 3.07%	9,031,950
LDG	14.70	14.80	↑ 0.68%	7,335,950
MBB	21.30	21.80	↑ 2.35%	6,956,410
HPG	29.70	29.00	↓ -2.36%	6,891,160
AMD	2.75	2.56	↓ -6.91%	5,699,580

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	18.60	18.60	→ 0.00%	4,224,870
SHB	7.10	7.20	↑ 1.41%	3,678,838
ACB	29.00	29.30	↑ 1.03%	1,765,464
VCG	24.90	24.10	↓ -3.21%	1,459,866
VGC	19.80	19.70	↓ -0.51%	1,234,120

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLW	17.30	18.50	1.20	↑ 6.94%
TIE	6.35	6.79	0.44	↑ 6.93%
SRC	16.80	17.95	1.15	↑ 6.85%
RIC	6.00	6.41	0.41	↑ 6.83%
TGG	2.49	2.66	0.17	↑ 6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPI	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
NHP	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
BII	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
VIG	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
TKC	29.00	31.90	2.90	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVT	6.74	6.27	-0.47	↓ -6.97%
SII	17.35	16.15	-1.20	↓ -6.92%
AMD	2.75	2.56	-0.19	↓ -6.91%
DAT	10.90	10.15	-0.75	↓ -6.88%
PTC	5.68	5.29	-0.39	↓ -6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
HKB	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
DCS	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
GLT	52.70	47.50	-5.20	↓ -9.87%
SDU	12.20	11.00	-1.20	↓ -9.84%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	9,031,950	6.7%	844	19.9	1.6
LDG	7,335,950	3250.0%	3,186	4.6	1.1
MBB	6,956,410	19.4%	2,865	7.6	1.4
HPG	6,891,160	25.8%	4,334	6.7	1.6
AMD	5,699,580	3.7%	420	6.1	0.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	4,224,870	7.0%	1,748	10.6	0.8
SHB	3,678,838	10.2%	1,424	5.1	0.5
ACB	1,765,464	27.7%	4,119	7.1	1.7
VCG	1,459,866	15.2%	2,645	9.1	1.6
VGC	1,234,120	8.2%	1,253	15.7	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLW	↑ 6.9%	12.8%	1,970	9.4	1.2
TIE	↑ 6.9%	1.9%	455	14.9	0.3
SRC	↑ 6.8%	3.5%	428	41.9	1.5
RIC	↑ 6.8%	1.9%	247	25.9	0.5
TGG	↑ 6.8%	1.9%	199	13.4	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	↑ 16.7%	-9.7%	(996)	-	0.1
NHP	↑ 16.7%	-8.2%	(804)	-	0.1
BII	↑ 14.3%	1.4%	155	5.2	0.1
VIG	↑ 10.0%	1.0%	61	18.2	0.2
TKC	↑ 10.0%	11.1%	1,707	18.7	2.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	4,376,820	6.7%	844	19.9	1.6
VCB	562,760	25.1%	4,061	14.0	3.0
PVD	333,500	0.4%	153	106.6	0.5
FLC	273,840	4.8%	590	8.7	0.4
VJC	162,460	47.5%	10,037	12.3	5.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,102,318	7.0%	1,748	10.6	0.8
VGC	169,600	8.2%	1,253	15.7	1.4
APS	20,500	0.5%	50	59.8	0.3
BVS	7,000	6.1%	1,430	8.5	0.5
VNR	6,200	10.4%	2,264	9.1	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	331,609	5.2%	1,205	86.2	6.5
VHM	274,660	31.8%	3,252	25.2	5.3
VNM	235,961	37.7%	5,556	24.4	9.3
VCB	210,293	25.1%	4,061	14.0	3.0
GAS	168,428	26.7%	6,323	13.9	3.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,542	27.7%	4,119	7.1	1.7
VCG	10,645	15.2%	2,645	9.1	1.6
VCS	9,643	43.8%	7,038	8.7	3.5
PVS	8,890	7.0%	1,748	10.6	0.8
VGC	8,832	8.2%	1,253	15.7	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.89	0.4%	153	106.6	0.5
ATG	2.55	-4.3%	(436)	-	0.1
TCM	2.25	22.1%	4,778	5.5	1.1
LDG	2.23	26.4%	3,186	4.6	1.1
HTT	2.16	0.0%	1	1,277.3	0.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VCM	2.20	10.7%	2,452	7.0	0.8
BII	2.12	1.4%	155	5.2	0.1
PVS	2.05	7.0%	1,748	10.6	0.8
PVB	1.97	5.6%	1,069	14.4	0.8
STP	1.94	6.3%	1,138	6.3	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
